TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày: 19-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ P Y, TỈNH T N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Xuân Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Minh Thảo

Ông D Đức Chung

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thị xã P Y, tỉnh T N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P Y, tỉnh T N tham gia phiên tòa: Bà Lê Phương Thuỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã P Y, tỉnh T N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 167/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn D (tên gọi khác: Không), sinh năm 199x, tại thành phố HN; Nơi ĐKHKTT: thôn KN 3, xã VK, huyện M L, thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Đinh Thị H; có vợ là Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 14/01/2011, Lê Văn D bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện M L áp dụng biên pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (chấp hành xong ngày 16/01/2013).

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 117/2017/HSST ngày 24/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện M L, thành phố HN xử phạt Lê Văn D 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (chấp hành xong ngày 29/6/2018).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Ông Lê Việt C, sinh năm: 195x; Trú tại: tổ dân phố 4, phường B H, thị xã P Y, tỉnh T N. Vắng mặt.

2. Chị Mạc Thị L, sinh năm: 199x; Trú tại: xóm BC, xã QK, huyện Đ H, tỉnh TN. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 20/9/2021, tổ công tác Công an phường B H đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố 4, phường B H, thị xã P Y, tỉnh T N thì phát hiện đối tượng Lê Văn D đang đứng trước cửa số nhà 575 trên đường Phạm Văn Đồng có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, D đã tự nguyện giao nộp từ dưới gốc cây gần vị trí D đang đứng 01 gói giấy hoa văn nhiều màu sắc, bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục. Theo D khai nhận số chất rắn màu trắng đục là ma túy loại heroine do D mua về để sử dụng cho bản thân.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân khối lượng toàn bộ số chất rắn màu trắng đục thu giữ của Lê Văn D được 0,128 gam, lấy toàn bộ số chất rắn niêm phong trong phong bì ký hiệu H gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 1435/KL-KTHS ngày 28/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,128 gam.

Quá trình điều tra, Lê Văn D khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 20/9/2021, D bắt xe buýt từ phường B H, thị xã P Y, tỉnh T N đến xóm Kim Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến xóm Kim Tỉnh, D xuống xe và đi bộ đến trước cửa một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín, phía bên trái đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Thái Nguyên – Hà Nội. D cầm số tiền 200.000 đồng đưa qua khe cửa sát nền bê tông vào bên trong ngôi nhà thì trong nhà có người cầm tiền rồi đưa cho D 01 gói giấy có nhiều màu sắc, bên trong có chứa ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, D cất trong túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi bộ về phường B H. Khi đang đứng trước cửa ngôi nhà số 575, đường Phạm Văn Đồng thuộc tổ dân phố 4, phường B H thì nhìn thấy lực lượng công an nên D lấy số ma túy cất trong túi quần giấu ở gốc cây gần vị trí D đang đứng. Sau khi lực lượng công an kiểm tra, D đã tự nguyên giao nộp số ma túy giấu dưới gốc cây cho lực lượng công an.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSPY ngày 15/12/2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã P Y, tỉnh T N đã truy tố bị cáo Lê Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, vật chứng thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Văn D mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn D .

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ số ma tuý bị thu giữ và vỏ bao gói kèm theo.

Ngoài ra còn đề nghị án phí đối với bị cáo và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên toà là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 45 phút ngày 20/9/2021, tại khu vực tổ dân phố 4, phường B H, thị xã P Y, tỉnh T N, Lê Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,128 gam ma túy loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an phường B H, thị xã P Y, tỉnh T N phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,128 gam ma túy, loại heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân của bị cáo Lê Văn D là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 02/CT-VKSPY ngày 15/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...".

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội do bị cáo đã thực hiện thuộc loại tội nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo thiếu rèn luyện, tu dưỡng nên đã mắc nghiện ma túy, để phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

- Về nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội lần này, bị cáo từng 01 lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc năm 2011, đến năm 2017 bị cáo lại bị xử phạt 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục vi phạm pháp luật, điều đó thể hiện bị cáo là người có ý thức chấp hành pháp luật kém. Hội đồng xét xử nhận định bị cáo là người có nhân thân xấu.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Xét thấy, mức án mà Đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, phạm tội không có mục đích mua bán trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Việc xử lý đối tượng liên quan đến vụ án: Lê Văn D khai mua ma túy của một người trong ngôi nhà có cửa sắt đóng kín phía bên trái hành lang đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Thái Nguyên - Hà Nội. Nhưng D không biết chủ ngôi nhà và

người bán ma túy cho mình là ai nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

[8] Về vật chứng vụ án: Toàn bộ số ma tuý của bị cáo bị thu giữ và vỏ bao gói kèm theo là vật cấm lưu thông, không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí và chi phí tố tụng: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 329, Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt:

2.1. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lê Văn D **21** (Hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2.2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo D .

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu H ghi hoàn trả 0,110 gam mẫu H và vỏ bao gói mẫu H; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu X ghi lưu kho

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, ngày 14/12/2021).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Xuân Lộc